TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **61**/2017/QĐST- HNGĐ	*Ba Đình, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Trần Phan Thị Hà**

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 55 và Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 673/2017/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Thanh B có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 12 năm 1998 tại UBND phường Ngọc Kh, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội (Quyển I; số 162).

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1977; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: số 23 ngách, phố Kim M, phường Ngọc Kh, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: số 23 ngách, phố Kim M, phường Ngọc Kh, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Thanh B nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Thanh S, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1999 đã trưởng thành khỏa mạnh nên không yêu cầu tòa án giải quyết và cháu Nguyễn Hồng Trà M, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2003. Giao cháu M cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, không yêu cầu anh B thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi chị D có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Thanh B có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên tự thỏa thuận về tài sản chung và nhà ở nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

Về khoản nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **7861** ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đ;*
- *Chi Cục THA dân sự quận Ba Đ;*
- *UBND phường Ngọc Kh, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đ;
- Chi Cục THA dân sự quận Hoàng Mai;
- UBND phường Kim Mã, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Long